

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Quan trắc khí tượng thủy văn trực thuộc Tổng cục Khí tượng Thủy văn**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 04 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Khí tượng Thủy văn trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Trung tâm Quan trắc khí tượng thủy văn là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Tổng cục Khí tượng Thủy văn (sau đây gọi là Tổng cục) có chức năng giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn (sau đây gọi là Tổng cục trưởng) kiểm tra, giám sát nghiệp vụ và đánh giá hoạt động mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia; thực hiện hoạt động dịch vụ về khí tượng thủy văn theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm Quan trắc khí tượng thủy văn là đơn vị dự toán cấp III, có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật; trụ sở tại thành phố Hà Nội.

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Tham gia xây dựng chiến lược phát triển, quy hoạch, chương trình, kế hoạch dài hạn, trung hạn và hàng năm về hoạt động quan trắc khí tượng thủy văn đối với mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia.

2. Xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật, quy định kỹ thuật, đề án, dự án, nhiệm vụ về công tác quan trắc khí tượng thủy văn theo phân công của Tổng cục trưởng; triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt.

3. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát chuyên môn nghiệp vụ và đánh giá hoạt động mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia về:

- a) Công trình, thiết bị và công nghệ đo đạc khí tượng thủy văn;
- b) Quan trắc, phát báo số liệu khí tượng thủy văn;
- c) Kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo khí tượng thủy văn;
- d) Phân tích môi trường không khí và nước;
- đ) Chất lượng tài liệu quan trắc khí tượng thủy văn;
- e) Chất lượng hoạt động mạng lưới trạm khí tượng thủy văn.

4. Thẩm tra, đánh giá chất lượng tài liệu, số liệu quan trắc khí tượng thủy văn của mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia và tài liệu điều tra khảo sát khí tượng thủy văn theo phân công của Tổng cục trưởng.

5. Kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo khí tượng thủy văn theo quy định của pháp luật.

6. Theo dõi hoạt động của các trạm khí tượng thủy văn thuộc các công trình bắt buộc phải quan trắc và cung cấp thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn.

7. Kiểm tra, nghiệm thu về chuyên môn các đề án, nhiệm vụ chuyên môn, chương trình, dự án đầu tư về khí tượng thủy văn theo phân công của Tổng cục trưởng.

8. Phân tích mẫu môi trường không khí và môi trường nước, xác định hàm lượng chất lơ lửng của các Đài Khí tượng Thủy văn khu vực: Tây Bắc, Việt Bắc, Đông Bắc, Đồng bằng Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ.

9. Nghiên cứu, lựa chọn, thử nghiệm các loại máy, thiết bị, công nghệ, công trình đo khí tượng thủy văn.

10. Thực hiện hoạt động tư vấn, dịch vụ về khí tượng thủy văn:

a) Thiết kế, lắp đặt, giám sát thi công các công trình quan trắc, khai thác, sử dụng tài nguyên nước và khí tượng thủy văn;

b) Đào tạo, hướng dẫn lắp đặt, vận hành, sửa chữa phương tiện đo khí tượng thủy văn; kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo khí tượng thủy văn;

c) Đo đạc, quan trắc, nghiên cứu, đánh giá chất lượng tài liệu khí tượng thủy văn;

d) Khảo sát vị trí lắp đặt thiết bị quan trắc khí tượng thủy văn và thẩm định chất lượng tài liệu quan trắc;

đ) Điều tra, khảo sát khí tượng thủy văn; quan trắc và phân tích mẫu môi trường; đánh giá tài nguyên nước mặt, chất lượng nước;

e) Các dịch vụ khác liên quan đến khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu và môi trường theo quy định của pháp luật.

11. Tham gia các hoạt động, dự án hợp tác quốc tế về mạng lưới quan trắc khí tượng thủy văn theo phân công của Tổng cục trưởng.

12. Thực hiện cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Tổng cục; thực hành tiết kiệm; phòng, chống tham nhũng, lãng phí thuộc phạm vi quản lý của Trung tâm.

13. Quản lý tổ chức, viên chức, người lao động, tài chính, tài sản thuộc Trung tâm theo phân cấp của Tổng cục; thực hiện trách nhiệm của đơn vị dự toán cấp III theo quy định của pháp luật.

14. Thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao.

15. Thực hiện nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng giao.

### **Điều 3. Lãnh đạo Trung tâm**

1. Trung tâm Quan trắc khí tượng thủy văn có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

2. Giám đốc Trung tâm Quan trắc khí tượng thủy văn chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng và trước pháp luật về các nhiệm vụ được giao; trình Tổng cục trưởng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các tổ chức trực thuộc Trung tâm; ban hành quy chế làm việc và điều hành các hoạt động của Trung tâm.

3. Phó Giám đốc Trung tâm Quan trắc khí tượng thủy văn chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Giám đốc về lĩnh vực công tác được phân công.

### **Điều 4. Cơ cấu tổ chức**

1. Văn phòng.

2. Phòng Kế hoạch - Tài chính.

3. Phòng Khí tượng.

4. Phòng Thủy văn.

5. Phòng Hải văn.

6. Phòng Thiết bị và Kiểm định.

7. Phòng Phân tích Môi trường.

### **Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09 tháng 3 năm 2018 và bãi bỏ Quyết định số 154/QĐ-KTTVQG ngày 11 tháng 4 năm 2014 của Tổng giám đốc Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Mạng lưới khí tượng thủy văn và môi trường.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn; Giám đốc Trung tâm Quan trắc khí tượng thủy văn, Tổng cục Khí tượng Thủy văn; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ và các đơn vị trực thuộc Tổng cục Khí tượng Thủy văn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như khoản 2 Điều 5;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Nội vụ, Tư pháp;
- Ban cán sự đảng Bộ;
- Đảng ủy Bộ;
- Đảng ủy Khối cơ sở Bộ TN&MT tại thành phố Hồ Chí Minh;
- Công đoàn Bộ;
- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Bộ;
- Hội Cựu chiến binh cơ quan Bộ;
- Lưu VT, KTTV, TCCB.ĐH (100).

*Handwritten initials: O, WT, and a signature.*

**BỘ TRƯỞNG**



**Trần Hồng Hà**